TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUAN SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày: 27/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Hữu Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Nhạn

2. Bà Lữ Thị Thu Hà

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Bình - Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2024;

Đối với bị cáo: **Nguyễn Văn C,** CCCD 03607500xx, sinh năm 1975, tại huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Nơi ĐKHKTT: Phố x, phường ĐC, thành phố TH, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết); con bà Phan Thị C, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1975 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2002; gia đình bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2024 đến ngày 29/6/2024 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quan Sơn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Đỗ Thị Hường, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số z, ĐH, phường ĐC, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/6/2024, tại Trạm kiểm soát Biên phòng Cửa khẩu quốc tế NM. Tổ công tác Đồn Biên phòng CKQT NM phối hợp cùng Đội Đặc nhiệm Phòng PCMT&TP - Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa, Chi cục Hải quan CKQT NM, Đội Kiểm soát PCMT - Cục Hải quan tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Quan Sơn, Công an xã NM tiến hành kiểm tra hành chính đối với xe ô tô đầu kéo, BKS: 36H-060.89, kéo theo sơ mi rơ moóc mang BKS: 36R-031.46 do tài xế Nguyễn Văn C, điều khiển đi từ nước CHDCND Lào qua Trạm kiểm soát để về Việt Nam thì phát hiện và bắt quả tang:

- Tại cửa lái bên trái ô tô đầu kéo có 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa bên trong đựng 133 (một trăm ba mươi ba) viên dạng nén, hình tròn màu hồng, một bên bề mặt ký hiệu "WY" và 02 (hai) viên dạng nén màu xanh; một lọ nhựa màu đen, bên ngoài có dán giấy, bên trên giấy có chữ, bên trong lọ nhựa đựng 07 (bảy) viên dạng nén, hình tròn màu hồng, một bên bề mặt ký hiệu "WY".

- Tại ống xả nước của bộ lọc gió có 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong chứa 150 (một trăm năm mươi) viên dạng nén, hình tròn màu hồng, một bên bề mặt ký hiệu "WY".

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận tất cả số viên dạng nén trên là ma túy của bị cáo C mới mua được ở bên nước CHDCND Lào, từ một người đàn ông nước Lào với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đồn biên phòng Cửa khẩu quốc tế NM đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả và niêm phong tất cả số tang vật nghi là ma túy vừa thu được rồi gửi đi trưng cầu giám định. Bản kết luận số 2458/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có nội dung kết luận:

-150 (một năm không) viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt đều ký hiệu "WY" chứa trong túi nilon màu xanh của hộp cát tông niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 16,397g (một sáu phẩy ba chín bảy gam) loại: Methamphetamine.

- 133 (một ba ba) viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt đều ký hiệu "WY" chứa trong lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa của hộp cát tông niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 13,201g (một ba phẩy hai không một gam) loại: Methamphetamine.

- 02 (hai) viên nén màu xanh chứa trong lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa của hộp cát tông niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,182g (không phẩy một tám hai gam) loại: Methamphetamine

- 07 (bảy) viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt đều ký hiệu "WY" chứa trong lọ nhựa màu đen của hộp cát tông niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,714g (không phẩy bảy một bốn gam) loại: Methamphetamine."

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai: Bị cáo C làm nghề lái xe theo hợp đồng lao động với Công ty TNHH TH. Ngày 24/6/2024 Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89, kéo theo sơ mi rơ moóc mang BKS: 36R-031.46, vận chuyển xi măng từ Việt Nam sang một công trình thủy điện tại nước CHDCND Lào theo phân công công việc của Công ty TNHH TH. Sáng ngày 26/6/2024, bị cáo C lái ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc trở về Việt Nam. Trên đường đi, C dừng lại lấy nước mui cho ô tô đầu kéo tại một địa điểm bên nước CHDCND Lào thì gặp một người đàn ông cao khoảng 1,5 mét, khoảng 45 đến 50 tuổi, nói với C bằng tiếng Lào là "Mi da đeng bò", C hiểu được nghĩa là "có mua hồng phiến không", thì C trả lời là "Mi" nghĩa là "có". Sau đó C lấy bút viết vào bàn tay trái của mình số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) rồi giơ cho người đàn ông người Lào xem thì người đó gật đầu rồi đi. Đợi một lúc sau người đàn ông đó quay lại, mang theo một túi nilon bên trong đựng các viên dạng nén, hình tròn màu hồng. Sau khi kiểm tra, biết đó đúng là hồng phiến, Nguyễn Văn C đã mang số ma túy vừa mua được cất giấu vào ống xả nước của bộ lọc gió của xe ô tô đầu kéo, rồi tiếp tục lái xe về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế NM. Trước đó, trong quá trình vận chuyển xi măng qua nước CHDCND Lào, bị cáo Nguyễn Văn C cũng đã mua của một người đàn ông nói tiếng Lào một số ma túy khác để sử dụng nhằm giữ tỉnh táo mỗi khi buồn ngủ trong lái xe đường dài. Số ma túy đó bị cáo C đang cất giấu trong một lọ thủy tinh màu nâu, đậy bằng nắp nhựa để tại cửa lái bên trái của xe ô tô đầu kéo BKS: 36H-060.89. Khi đi qua Trạm kiểm soát Biên phòng Cửa khẩu quốc tế NM thì bị cáo Nguyễn Văn C bị Tổ công tác Đồn Biên phòng CKQT NM phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm tra hành chính và bị phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ ma túy.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Qua trình điều tra cơ quan chức năng đã thu giữ, tạm giữ các vật chứng và tài sản, tài liệu từ Nguyễn Văn C gồm:

+ 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong chứa 150 (một trăm năm mươi) viên nén, hình tròn, màu hồng, bề mặt mỗi viên có ký hiệu "WY".

+ 01 (một) lọ thủy tinh màu nâu có nắp nhựa, bên trong có 135 (một trăm ba mươi lăm) viên nén, hình tròn, bề mặt mỗi viên có ký hiệu "WY". Trong đó có 133 (một trăm ba mươi ba) viên màu hồng và 02 (hai) viên màu xanh.

+ 01 (một) lọ nhựa màu đen, bên ngoài có dán giấy, bên trên giấy có chữa, bên trong có 07 (bảy) viên nén, hình tròn, màu hồng, bề mặt mỗi viên có ký hiệu "WY".

+ 01 (một) chiếc xe ô tô đầu kéo có đặc điểm: đã qua sử dụng, sơn màu vàng, nhãn hiệu CNHTC mang BKS: 36H-060.89 kéo theo 01 (một) sơ mi rơ moóc có đặc điểm: đã qua sử dụng, mang BKS: 36R-031.46;

+ 01 (một) giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô của ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89, tên chủ xe: Công ty TNHH TH.

+ 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số phiếu kiểm định: 3609D-02407/24, biển số đăng ký: 36H-060.89

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động có đặc điểm: đã qua sử dụng, nhãn hiệu SamSung Galaxy A34, màu trắng, số IMEI 1: 357260750880773, số IMEI 2: 357318870880734, lắp theo thẻ sim mạng Vinaphone của số thuê bao: +84948428465

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động có đặc điểm: đã qua sử dụng, nhãn hiệu SamSung Galaxy A04, màu xanh, số IMEI 1: 351040494025837, số IMEI 2: 351899514025832, lắp theo thẻ sim mạng Unitel của số thuê bao: +8562096568839

+ Số tiền mặt: 2.450.000 vnđ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

Trong giai đoạn điều tra, đại diện hợp pháp của Công ty TNHH TH là chị Đỗ Thị H đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Sơn tài liệu là: 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số phiếu kiểm định: 3603D-21956/23, biển số đăng ký: 36R-031.46, để phục vụ công tác điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Sơn đã xác định được các tài sản, giấy tờ gồm: chiếc xe ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89; sơ mi rơ moóc mang BKS: 36R-031.46 và các giấy tờ liên quan gồm giấy Chứng nhận đăng ký xe ô tô của ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89 và các giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ là thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH TH, có địa chỉ tại: Lô 39 KCN Tây BG Đ C thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; Phía chủ sở hữu hợp pháp của sơ mi rơ moóc và các tài liệu nói trên không biết Nguyễn Văn C đã mua và tàng trữ trái phép chất ma túy trên xe ô tô đầu kéo của mình nên Cơ quan CSĐT đã trả lại các tài sản và các giấy tờ này cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH TH.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Sơn cũng xác định được: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A34, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04 và số tiền mặt 2.450.000 vnđ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là của Nguyễn Văn C và không liên quan đến hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của C nên Cơ quan CSĐT- CA huyện Quan Sơn đã trả lại cho vợ của bị cáo Nguyễn Văn C là chị Lê Thị H theo ủy quyền của bị cáo C và theo yêu cầu đề nghị của chị H.

Đối với số ma túy là tang vật đã thu giữ được của bị cáo Nguyễn Văn C sau khi đi giám định đang được bảo quản ại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 31 tháng 10 năm 2024. .

Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH TH đã nhận lại các tài sản, tài liệu, giấy tờ của mình thì đại diện hợp pháp của công ty TH là chị Đỗ Thị không yêu cầu Nguyễn Văn C phải bồi thường thiệt hại gì khác. Nên không đặt vấn đề xem xét..

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKSQS ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù có thời hạn; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đ đến 30.000.000đ.

Về xử lý vật chứng vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng vụ án sau giám định hiện đang bảo quản tại Chị cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Về tài sản, đồ vật: Trong giai đoạn điều tra vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn trả lại cho chủ sử hữu hợp pháp và người được bị cáo ủy quyền nên không không xem xét.

Về án phí, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi phạm tội, bị cáo không ý kiến gì khác, không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và các vấn đề khác. Được nói lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Văn C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành công dân tốt sớm hòa nhập với cộng đồng và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự tố tụng vụ án: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quan quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như đã khai tại cơ quan điều tra, Cụ

thể bị cáo khai báo, bị cáo Nguyễn Văn C làm nghề lái xe vận chuyển xi măng từ Việt nam sang một công trình thủy điện tại nước CHDCND Lào theo phân công công việc của Công ty TNHH TH. Vào sáng ngày 26/6/2024, bị cáo Nguyễn Văn C lái ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc trở về Việt Nam. Trên đường đi, bị cáo Cường dừng lại lấy nước mui cho ô tô đầu kéo tại một địa điểm bên nước CHDCND Lào thì gặp một người đàn ông cao khoảng 1,5 mét, khoảng 45 đến 50 tuổi, nói với Cường bằng tiếng Lào là "Mi da đeng bò", Cường hiểu được nghĩa là "có mua hồng phiến không", thì C trả lời là "Mi" nghĩa là "có". Sau đó C lấy bút viết vào bàn tay trái của mình số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) rồi giơ cho người đàn ông người Lào xem thì người đó gật đầu rồi đi. Đợi một lúc sau người đàn ông đó quay lại, mang theo một túi nilon bên trong đựng các viên dạng nén, hình tròn màu hồng. Sau khi kiểm tra, biết đó đúng là hồng phiến, bị cáo Nguyễn Văn C đã mang số ma túy vừa mua được cất giấu vào ống xả nước của bộ lọc gió của xe ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89 rồi tiếp tục lái xe về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế NM. Trước đó, trong quá trình vận chuyển xi măng qua nước CHDCND Lào, Nguyễn Văn C cũng đã mua của một người đàn ông nói tiếng Lào một số ma túy khác để sử dụng nhằm giữ tỉnh táo mỗi khi buồn ngủ trong lái xe đường dài. Số ma túy đó C đang cất giấu trong một lọ thủy tinh màu nâu, đậy bằng nắp nhựa để tại cửa lái bên trái của xe ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89. Khi đi qua Trạm kiểm soát Biên phòng Cửa khẩu quốc tế NM thì Nguyễn Văn C bị Tổ công tác do Đồn Biên phòng CKQT NM phối hợp cùng các đơn vị chức năng kiểm tra hành chính và bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Văn C khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 45 phút ngày 26 tháng 6 năm 2024; biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ lập hồi 18 giờ 35 phút ngày 26 tháng 6 năm 2024 và Bản kết luận giám định kỹ thuật hình sự số: 2458/KL-KTHS ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh;

Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ và lời khai trình của bị cáo tại phiên tòa có đủ cở sở khẳng định bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo tàng trữ ma túy có tổng cộng khối lượng là 30,494g (ba mươi phẩy bốn chín bốn gam) đều là ma túy loại Methamphetamine; bị cáo đã phạm vào điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù có thời hạn từ 10 năm đến 15 năm, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo là sự nghiêm khắc của pháp luật Nhà nước nhằm để trừng phạt người phạm tội về ma túy hiện nay đã

và đang làm ảnh hưởng sấu đến mọi mặt đời sống xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong địa bàn dân cư, đe dọa đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có ông nội Nguyễn Văn T là liệt sĩ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn C có đủ năng lực hành vi dân sự nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là loại hàng hóa Nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, tàng trữ, sử dụng; bị cáo bất chấp quy định của pháp luật đã tàng trữ ma tuý để sử dụng cho nhu cầu bản thân; bị cáo là người có hiểu biết có con còn nhỏ đang ở độ tuổi ăn học song lại sống thiếu trách nhiệm với bản thân nên lại tiếp tục lao vào con đường nghiện ma tuý; Do vậy Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc và lên một mức án phù với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C và cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung, về tội phạm ma túy hiện nay.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản có giá trị, công việc, thu nhập không ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Được niêm phong đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn là các mẫu vật còn lại sau giám định kỹ thuật hình sự. Vật chứng vụ án là ma túy, thuộc loại hàng hoá nhà nước cấm lưu hành; Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên bố tịch thu, tiêu hủy.

Tài sản đồ vật thu giữ của bị cáo gồm: chiếc xe ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89; sơ mi rơ moóc mang BKS: 36R-031.46 và các giấy tờ liên quan gồm giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của ô tô đầu kéo mang BKS: 36H-060.89 và các giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A34, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A04 và số tiền mặt 2.450.000 vnđ (hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là của bị cáo Nguyễn Văn C và không liên quan đến hành vi phạm tội do đó cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu hợp pháp và chủ sở hữu được ủy quyền là phù hợp với Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử xét không đặt vấn đề xem xét.

[6] Về án phí: Tại phiên tòa đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 10 (mười) năm tù. Hạn tù tính từ ngày 26 tháng 6 năm 2024; Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn C 45(Bốn lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo công tác thi hành án hình sự; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng vụ án gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong và 140 (một bốn không) viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên có in ký hiệu "WY" có tổng khối lượng là 15,295g (một năm phẩy hai chín năm gam) của túi nilon màu xanh; 125 (một hai lăm) viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên có in ký hiệu "WY" có tổng khối lượng là 12,045 (một hai phẩy không bốn năm gam) của lọ thủy tinh màu nâu; 06 (sáu) viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên có in ký hiệu "WY" có tổng khối lượng là 0,606g (không phẩy sáu không sáu gam) của lọ nhựa màu đen. Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Lương Văn Mạnh và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

Vật chứng vụ án đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 31 tháng 10 năm 2024.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Tuyên bố bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Hữu Văn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyên Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.